CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GIAO NHẬN TIẾN MINH

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ GIAO NHẬN TIẾN MINH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TIEN MINH TRADING SERVICE LOGISTICS CORPORATION

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108918959

3. Ngày thành lập: 26/09/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 4 ngõ 210 đường Phan Bá Vành, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: Fax:

Email: Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Chuyển phát	*5320*
2.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	*5225*
3.	Bốc xếp hàng hóa	*5224*
4.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	*5222*
5.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	*7410*
6.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	*5221*
7.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	*5210*
8.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	*4933*
9.	Vận tải hành khách đường bộ khác	*4932(Chính)*
10.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	*4931*
11.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	*4799*
12.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	*4791*
13.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	*4789*
14.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	*4784*
15.	Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin liên lạc lưu động hoặc tại chợ (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	*4783*
16.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	*4782*

17.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào lưu động hoặc tại chợ	*4781*
18.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	*4774*
19.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	*4772*
20.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	*4773*
21.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	*4771*
22.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	*4764*
23.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	*4763*
24.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	*4761*
25.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	*4759*
26.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	*4753*
27.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	*4752*
28.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	*4751*
29.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	*4741*
30.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	*4663*
31.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	*4659*
32.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	*4649*
33.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	*4543*

34.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	*4542*
35.	Bán mô tô, xe máy (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	*4541*
36.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	*4530*
37.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	*4513*
38.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	*4512*
39.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	*4520*
40.	Cho thuê xe có động cơ	*7710*
41.	Đại lý du lịch	*7911*
42.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	*5510*
43.	Xây dựng nhà để ở	*4101*
44.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	*8299*
45.	Xây dựng nhà không để ở	*4102*

6. Vốn điều lệ: 6.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÂM QUANG ĐỒNG	Làng Trí Phú, Xã Tượng Văn, Huyện Nông Cống, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	5,000	038094002861	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	30.000	300.000.000	5,000		
2	LÂM QUANG TRƯỜNG	Làng Trí Phú, Xã Tượng Văn, Huyện Nông Cống, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	510.000	5.100.000.000	85,000	038086008063	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	510.000	5.100.000.000	85,000		

3	LÂM QUANG THÀNH	Làng Trí Phú, Xã Tượng Văn, Huyện Nông Cống, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	10,000	038090001096	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	60.000	600.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần *(VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)*	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

***** Họ và tên: LÂM QUANG TRƯỜNG Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *20/04/1986* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *038086008063*

Ngày cấp: *29/09/2017* Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Làng Trí Phú, Xã Tượng Văn, Huyện Nông Cống, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 4 ngõ 210 đường Phan Bá Vành, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội